

Bản án số: 76/2025/HSST

Ngày: 08 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Trang
2/ Bà Nguyễn Thị Thu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Võ Thắng T - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 62/2025/HSST ngày 25 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 03 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2025/HSST-QĐ ngày 25 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng Anh V; sinh năm: 1979, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: H ấp H (T cũ), xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Quang N, sinh năm 1951 và bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1954; vợ, con: chưa có; nhân thân: Ngày 25/3/2020 bị Công an xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 21/10/2021 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/11/2022 nhưng chưa thi hành phần trách nhiệm dân sự và án phí; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2024 - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Tiến T1, sinh năm: 1993; trú tại: A đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Ngô Vũ P, sinh năm 1982; trú tại: số G đường N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 29/11/2024, Phạm Hoàng Anh V có đến cửa hàng kinh doanh phụ kiện và thu mua điện thoại “3T” tại số A đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Nguyễn Tiến T1 làm chủ, V giả vờ hỏi mua sim nhưng mục đích là quan sát xem có tài sản sơ hở để trộm cắp thì anh T1 nói không có nên V bỏ đi ra ngoài. Khoảng 05 phút sau V quay lại cửa hàng đứng bên ngoài sát tủ kính trưng bày điện thoại di động, V nhìn vào bên trong thấy anh T1 đang nằm nghỉ trưa nên V lén lút dùng tay phải với vào bên trong dây cánh cửa lùa qua một bên và dùng tay trái với từ trên xuống trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, màu trắng 64GB bỏ vào túi quần bên trái rồi tẩu thoát. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 30/11/2024, V đón xe ôm đến cửa hàng mua bán điện thoại tại số G đường N H, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh bán điện thoại Iphone XS max cho anh Ngô Vũ P với giá 2.500.000 đồng.

Ngày 14/12/2024, Phạm Hoàng Anh V bị Công an kiểm tra hành chính rồi đưa về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan công an bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số 3138/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 19/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận T xác định 01 điện thoại di động Iphone XS max màu trắng, 64GB có trị giá là 4.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSQ.TP ngày 24 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng Anh V về tội “Trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Anh V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 29/11/2024 tại số A đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Hoàng Anh V có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone XS max màu trắng, 64GB trị giá 4.000.000 đồng của anh Ngô Tiến T2, sau đó bị phát hiện bắt giữ.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Hoàng Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”, như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có trị giá là 4.000.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, vào ngày 25/3/2020 bị Công an xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; ngày 21/10/2021 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/11/2022 nhưng chưa thi hành phần trách nhiệm dân sự và án phí nên chưa chấp hành xong bản án. Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm theo Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 điện thoại di động Iphone XS max đã thu hồi trả lại cho bị hại. Ông Nguyễn Tiến T1 không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với ông Ngô Vũ P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.500.000 đồng nên ghi nhận. Giành cho ông Ngô Vũ P quyền khởi kiện trong một vụ án khác nếu có yêu cầu.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, màu trắng, 64GB, số Imel 358745092370509, đã thu hồi trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xử lý.

- 01 áo thun màu đỏ có sọc dọc màu trắng, sọc ngang màu nâu; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 đôi dép màu đen, là trang phục của Vũ mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Về những vấn đề khác: Đối với ông Ngô Vũ P khi mua điện thoại do bị cáo V mang bán, ông P không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng Anh V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Anh V 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2024.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với ông Nguyễn Tiến T1, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Giành cho ông Ngô Vũ P quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo V bồi thường số tiền 2.500.000 đồng trong một vụ án khác nếu có yêu cầu.

[3] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun màu đỏ có sọc dọc màu trắng, sọc ngang màu nâu; 01 (một) quần Jean dài màu xanh; 01 (một) đôi dép màu đen.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 62/PNK ngày 13/01/2025 của Công an quận T).

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Hoàng Anh V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

[6] Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP . Hồ Chí Minh;
- VKS Q.T;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- THA quận T;
- Công an T4;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Lưu: hồ sơ.

Lê Viết Hoàng Lâm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- TAND TP . Hồ Chí Minh

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKS Q.Tân Phú.
- THA quận Tân Phú.
- Công an Q.Tân Phú
- Công an TP . Hồ Chí Minh
- Sở Tư pháp TP . HCM

- Lưu hồ sơ **Lê Viết Hoàng Lâm**

